

Tầm nhìn chiến lược ngành

Kỳ 02

Luật Khoa học, Công nghệ (sửa đổi) và Đổi mới sáng tạo
số 93/2025/QH15:

Cánh cửa thể chế thúc đẩy tương lai đổi mới sáng tạo

Tháng 7/2025



Tổng quan về Luật và nhận định của chuyên gia

Bối cảnh

Trong khuôn khổ Kỳ họp thứ 9 của Quốc hội khóa XV, **Luật Khoa học, Công nghệ (sửa đổi) và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 (“Luật KHCN & ĐMST”)** đã chính thức được thông qua ngày **27/6/2025** và có hiệu lực từ ngày **01/10/2025**. Một số điều khoản liên quan đến các nội dung về ngân sách và tài chính cho KHCN & ĐMST có hiệu lực từ ngày 01/7/2025.

Trong bối cảnh Việt Nam đang từng bước chuyển dịch sang mô hình tăng trưởng dựa trên tri thức, KHCN & ĐMST nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh quốc gia, Chính phủ Việt Nam chú trọng trong việc hoàn thiện hành lang pháp lý theo hướng phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ quốc tế. Theo đó, kế thừa Luật Khoa học và Công nghệ (“KH&CN”) năm 2013, **Bộ KH&CN** đã nghiên cứu soạn thảo Luật KHCN & ĐMST, xây dựng khung pháp lý toàn diện, thể chế hóa chủ trương của Đảng và Nhà nước, phù hợp với thực tiễn phát triển KH&CN Việt Nam.

Dưới đây là bản tin của Deloitte cập nhật về một số nội dung nổi bật của **Luật KHCN & ĐMST**.



Nhận định và khuyến nghị của Deloitte

Nhận định

Luật KHCN & ĐMST đánh dấu bước chuyển quan trọng về thể chế, mở rộng hành lang pháp lý theo hướng toàn diện, linh hoạt và cởi mở hơn, thể hiện rõ định hướng của Nhà nước trong việc xem doanh nghiệp là trung tâm của hệ sinh thái ĐMST. Thông qua các cơ chế thử nghiệm, chấp nhận rủi ro có kiểm soát để thúc đẩy sáng tạo, đề cao hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, đẩy mạnh thương mại hóa kết quả nghiên cứu, chuyển giao công nghệ.

Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực KHCN, thực hiện hoạt động nghiên cứu, phát triển KHCN & ĐMST có nhiều cơ hội tiếp cận các chính sách mới, các cơ chế ưu đãi, hỗ trợ về tài chính, hạ tầng kỹ thuật, phát triển nhân lực, v.v.

Khuyến nghị cho doanh nghiệp

1

Rà soát và đánh giá cơ hội ưu đãi

Đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực KHCN, ĐMST, chủ động đánh giá mức độ đáp ứng với các đối tượng được ưu đãi (*doanh nghiệp KH&CN, ứng dụng và phát triển công nghệ chiến lược theo danh mục của Chính phủ*).

2

Xây dựng chiến lược nghiên cứu và phát triển (“NCPT”) công nghệ gắn với kế hoạch đầu tư dài hạn

Với các cơ chế hỗ trợ NCPT, thử nghiệm và thương mại hóa kết quả nghiên cứu trong Luật, doanh nghiệp cần chủ động xây dựng kế hoạch đầu tư hiệu quả vào các hoạt động này để tối ưu hóa chính sách và cơ hội thị trường.

3

Chủ động cập nhật các quy định hướng dẫn và chính sách liên quan

Tiếp tục theo dõi tiến trình ban hành các văn bản hướng dẫn Luật, đồng thời cập nhật các chính sách khác liên quan đến KHCN, ĐMST (như Nghị quyết số 198/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, tập trung vào các hoạt động ĐMST)



Đầu tư trọng tâm: Ưu đãi - Hạ tầng - Nhân lực

Khuyến khích nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, ĐMST

	Doanh nghiệp KH&CN	Phát triển công nghệ chiến lược ⁽¹⁾	Nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, ĐMST
Ưu đãi, hỗ trợ (Luật KHCN & ĐMST)	- Ưu tiên thuê đất, cơ sở hạ tầng tại các khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, v.v.; - Ưu tiên sử dụng trang thiết bị NCPT; - Hỗ trợ thông tin, truyền thông, xúc tiến thương mại.	- Cơ sở hạ tầng trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao; cơ sở vật chất cho thí nghiệm, nghiên cứu; - Người nước ngoài làm việc tại Việt Nam dưới 03 tháng đề nghị cấp thị thực không phải có giấy tờ chứng minh mục đích nhập cảnh.	- Cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị phục vụ nghiên cứu; - Đào tạo, thu hút nhân lực; - Hỗ trợ hoạt động nghiên cứu, đào tạo, v.v.; - Tài trợ và chi cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và ĐMST được tính vào chi phí được trừ cho mục đích thuế Thu nhập doanh nghiệp ("TNDN"); - Chi phí NCPT được trừ theo tỷ lệ % tính trên chi phí thực tế cho mục đích thuế TNDN.
Ưu đãi thuế TNDN (Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH15)	- Thuế suất 10% trong 15 năm; - Miễn thuế trong 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo.	- Thuế suất 10% trong 15 năm; - Miễn thuế trong 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo.	
Ưu đãi về thuế Nhập khẩu, và thủ tục hải quan (Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung 8 Luật – bao gồm: Luật Hải quan, và Luật Thuế Xuất khẩu, Nhập khẩu)	Miễn thuế Nhập khẩu trong thời hạn 05 năm đối với nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất, nghiên cứu.	- Được hưởng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực hải quan; - Miễn 02 điều kiện để áp dụng chế độ ưu tiên so với doanh nghiệp thông thường (cụ thể: miễn điều kiện về kim ngạch xuất nhập khẩu và yêu cầu tuân thủ pháp luật hải quan và thuế trong 02 năm liên tục).	Miễn thuế Nhập khẩu đối với: - Hàng hóa nhập khẩu là máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng, tài liệu, sách báo khoa học chuyên dùng sử dụng trực tiếp cho KHCN, ĐMST; - Hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định của dự án đầu tư (dự án mới, và dự án mở rộng) để phát triển KHCN, ĐMST; - Nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu của trung tâm ĐMST trong thời hạn 05 năm kể từ khi bắt đầu nghiên cứu; - Nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm của trung tâm NCPT.

(1) Định nghĩa công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược được bổ sung vào Luật Công nghệ cao số 21/2008/QH12 và theo Danh mục tại Quyết định số 1131/QĐ-TTg ngày 12/6/2025.



Đầu tư trọng tâm: Ưu đãi - Hạ tầng - Nhân lực (tiếp)



Thành lập các Quỹ hỗ trợ, đầu tư

1

Quỹ phát triển KH&CN quốc gia

- ✓ Tài trợ, đặt hàng chương trình, nhiệm vụ KHCN & ĐMST;
- ✓ Hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực KH&CN quốc gia.

3

Quỹ đầu tư mạo hiểm của quốc gia và địa phương

- ✓ Đầu tư cho doanh nghiệp KNST, đầu tư vào quỹ khác cho KNST;
- ✓ Hỗ trợ hệ sinh thái KNST.

2

Quỹ phát triển KHCN & ĐMST của Bộ, UBND tỉnh

- ✓ Tài trợ, đặt hàng chương trình, nhiệm vụ KHCN & ĐMST;
- ✓ Hỗ trợ lãi suất vay, kinh phí để ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ;
- ✓ Hỗ trợ phát triển hệ thống ĐMST, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo ("KNST").

4

Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia

- ✓ Tài trợ, đặt hàng chương trình, nhiệm vụ KHCN & ĐMST;
- ✓ Hỗ trợ lãi suất vay, kinh phí để ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ;
- ✓ Hỗ trợ phát triển hệ thống ĐMST, hệ sinh thái KNST.



Hạ tầng cho KHCN & ĐMST

Hạ tầng phục vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và ĐMST

- ✓ Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị dùng chung;
- ✓ Khuyến khích phát triển các cụm, khu NCPT, ĐMST tập trung, bao gồm cả khu công nghệ cao, công viên khoa học, cụm ĐMST.

Hạ tầng thông tin, thống kê KHCN & ĐMST

- ✓ Xây dựng nền tảng số quản lý KHCN & ĐMST quốc gia;
- ✓ Xây dựng hệ thống thông tin quốc gia về KHCN & ĐMST



Đầu tư trọng tâm: Ưu đãi - Hạ tầng - Nhân lực (tiếp)



Phát triển nguồn nhân lực KHCN & ĐMST

Đối với cá nhân hoạt động KHCN & ĐMST

- Được ưu tiên bổ nhiệm, tuyển dụng, bố trí vị trí việc làm, thu nhập, thuế Thu nhập cá nhân ("TNCN"), lao động, nhà ở, xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú và cấp giấy phép lao động;
- Chuyên gia, nhà khoa học người Việt Nam định cư ở nước ngoài, chuyên gia, nhà khoa học nước ngoài làm việc tại Việt Nam:
 - ✓ Ưu đãi về thu nhập;
 - ✓ Ưu đãi về điều kiện làm việc, xuất nhập cảnh, cư trú, nhà ở và ưu đãi khác theo quy định của pháp luật.
- Cơ chế hỗ trợ riêng cho từng đối tượng cá nhân (nhân tài, nghiên cứu viên, nhà khoa học, v.v.).

Đối với nhân tài về KHCN & ĐMST

- Ưu đãi tài chính, ưu đãi phi tài chính;
- Ưu đãi về điều kiện làm việc, bố trí nhà ở; tạo cơ hội phát triển sự nghiệp lâu dài, bảo đảm an sinh xã hội cho nhân tài và gia đình.

(*) Nhân tài trong lĩnh vực KHCN & ĐMST là cá nhân có năng lực đặc biệt, có đóng góp đột phá hoặc có tầm ảnh hưởng đến sự phát triển của ngành, lĩnh vực trên phạm vi quốc gia hoặc quốc tế, đáp ứng một trong tiêu chí theo quy định (như đạt giải thưởng về KHCN, đã được giao chủ trì dự án trọng điểm quốc gia, v.v.)

Ưu đãi thuế TNCN

Bổ sung các thu nhập được miễn thuế TNCN:

- Thu nhập từ tiền lương, tiền công từ thực hiện nhiệm vụ KHCN & ĐMST;
- Thu nhập từ quyền tác giả của nhiệm vụ KHCN & ĐMST khi được thương mại hóa;
- Thu nhập của nhà đầu tư cá nhân, chuyên gia làm việc cho dự án KNST, sáng lập viên doanh nghiệp KNST, nhà đầu tư cá nhân góp vốn vào quỹ đầu tư mạo hiểm.



Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát

Thử nghiệm có kiểm soát là việc tổ chức, doanh nghiệp được cấp phép để triển khai thử nghiệm đối với công nghệ, quy trình, giải pháp, sản phẩm, dịch vụ hoặc mô hình kinh doanh mới mà pháp luật chưa có quy định hoặc khác với quy định hiện hành.

! Nguyên tắc chung

Nội dung	Yêu cầu
Nội dung thử nghiệm	- Mục tiêu của thử nghiệm có kiểm soát; - Đối tượng tham gia; - Điều kiện, tiêu chí đối với công nghệ, quy trình, giải pháp, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới; - Cơ quan có thẩm quyền cho phép thử nghiệm; - Nguyên tắc xét duyệt doanh nghiệp đăng ký thử nghiệm; - Trình tự, thủ tục cho phép, điều chỉnh, gia hạn, tạm dừng, kết thúc thử nghiệm; - Thời gian, không gian, phạm vi; - Cơ chế kiểm soát: giám sát, báo cáo định kỳ, ghi nhận phản hồi từ người tham gia và phương pháp đánh giá kết quả; - Quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan; - Biện pháp bảo vệ quyền lợi người tham gia.
Thời gian cho phép	- Theo đề xuất của tổ chức, doanh nghiệp; Không quá 03 năm và có thể được gia hạn 01 lần không quá 03 năm.
Biện pháp quản lý	- Phải được sơ kết, tổng kết; - Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định: tiếp tục thử nghiệm có kiểm soát hoặc ban hành văn bản pháp luật để áp dụng chính thức.



Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (tiếp)



Miễn trừ trách nhiệm

- ✓ Trong quá trình thử nghiệm có kiểm soát, trường hợp xảy ra thiệt hại, rủi ro, cơ quan có thẩm quyền, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan được miễn, loại trừ trách nhiệm trên một vài nguyên tắc nhất định;
- ✓ Bao gồm các trách nhiệm hành chính, dân sự, hình sự.



Bảo vệ người tham gia

- Tổ chức, doanh nghiệp được cấp phép thử nghiệm có kiểm soát phải có trách nhiệm đảm bảo cho người tham gia, như:
- ✓ Khuyến cáo rủi ro;
 - ✓ Có cơ chế quản lý dữ liệu;
 - ✓ Định kỳ đánh giá rủi ro;
 - ✓ Giải quyết khiếu nại, bồi thường thiệt hại, v.v.

Thúc đẩy thương mại hóa & chuyển giao công nghệ



Thương mại hóa kết quả nghiên cứu KHCN & ĐMST

1. **Chủ sở hữu** kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và ĐMST tự quyết định việc thương mại hóa kết quả;
2. **Tổ chức được giao quyền quản lý, sử dụng kết quả nghiên cứu tự quyết định:** hình thức, phương án, giá, phân chia lợi nhuận thu được trong việc thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và ĐMST;
3. **Các hình thức thương mại hóa:** cho thuê, bán, chuyển nhượng, chuyển giao quyền sử dụng; kinh doanh dịch vụ; hợp tác, liên doanh, liên kết, thành lập doanh nghiệp; tự khai thác, sử dụng;
4. **Phân chia lợi nhuận từ thương mại hóa:**
 - Trường hợp không sử dụng ngân sách nhà nước (“NSNN”) trong quá trình thương mại hóa: chủ sở hữu được tự quyết định việc xử lý lợi nhuận;
 - Trường hợp sử dụng NSNN trong quá trình thương mại hóa, lợi nhuận sau thuế được chia như sau:
 - ✓ *Thưởng cho tác giả kết quả nhiệm vụ KHCN & ĐMST tối thiểu 30%;*
 - ✓ *Thưởng cho cá nhân có đóng góp trực tiếp vào hoạt động tổ chức thương mại hóa;*
 - ✓ *Tái đầu tư cho hoạt động KHCN & ĐMST;*
 - ✓ *Mục đích khác.*
 - Trường hợp kết quả nhiệm vụ KHCN & ĐMST sử dụng NSNN là sáng chế, thiết kế bố trí, kiểu dáng công nghiệp và giống cây trồng được bảo hộ theo Luật Sở hữu trí tuệ, thì ngoài các quyền trên tác giả còn được hưởng các quyền lợi khác theo **Luật Sở hữu trí tuệ**.



Thúc đẩy thương mại hóa & chuyển giao công nghệ (tiếp)



Thẩm định, chuyển giao công nghệ

1. **Bổ sung cơ chế thẩm định công nghệ** trong trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu thẩm định công nghệ do mình nghiên cứu tạo ra hoặc công nghệ do mình đầu tư nhằm ứng dụng trong sản xuất, kinh doanh;
2. **Bổ sung đối tượng hưởng ưu đãi thuế** theo pháp luật về thuế trong hoạt động chuyển giao công nghệ, gồm:
 - Tổ chức, cá nhân nhận chuyển giao công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam;
 - Tổ chức, cá nhân thực hiện **hoạt động ĐMST** tại doanh nghiệp.
3. **Chuyển giao kết quả KHCN & ĐMST sử dụng NSNN cho tổ chức, cá nhân nước ngoài:**
 - Phải tuân thủ quy định pháp luật về chuyển giao công nghệ;
 - Trường hợp thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo quy định của pháp luật về công nghệ cao thì phải được công bố công khai trên Nền tảng số quản lý KHCN & ĐMST quốc gia và dành quyền tiếp cận ưu tiên cho tổ chức, cá nhân trong nước trong thời hạn tối thiểu 12 tháng trước khi chuyển giao ra nước ngoài.





**Vietnam Tax Firm
of the Year
(2021 - 2024)**



Liên hệ



Bùi Tuấn Minh

Phó Tổng Giám đốc phụ trách
+84 24 7105 0022
mbui@deloitte.com



Bùi Ngọc Tuấn

Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0021
tbui@deloitte.com



Đinh Mai Hạnh

Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0050
handinh@deloitte.com



Vũ Thu Nga

Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0023
ngavu@deloitte.com



Vũ Thu Hà

Phó Tổng Giám đốc
+84 24 710 50024
hatvu@deloitte.com



Phạm Quỳnh Ngọc

Phó Tổng Giám đốc
+84 24 710 50070
ngocpham@deloitte.com



Thomas McClelland

Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4333
tmcclelland@deloitte.com



Phan Vũ Hoàng

Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4345
hoangphan@deloitte.com



Võ Hiệp Vân An

Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4444
avo@deloitte.com



Tất Hồng Quân

Phó Tổng giám đốc
+84 28 7101 4341
quantat@deloitte.com



Đặng Mai Kim Ngân

Phó Tổng Giám đốc
+84 28 710 14351
ngandang@deloitte.com



Trần Quốc Thắng

Phó Tổng Giám đốc
+84 28 710 14323
qthang@deloitte.com



Vũ Minh Ngọc

Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4645
ngocmvu@deloitte.com



Để theo dõi Bản tin các kỳ trước,
Quý Khách hàng vui lòng truy cập vào [website của Deloitte](https://www.deloitte.com/vietnam).

*Bản tin Thuế & Pháp lý dành cho mục đích tham khảo
chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*

Văn phòng

Văn phòng Hà Nội

Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex,
số 34 Láng Hạ, Phường Láng,
TP. Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 24 7105 0000
Fax: +84 24 6288 5678

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 18, Tòa nhà Times Square,
Số 57-69F Đồng Khởi, Phường Sài Gòn,
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +84 28 7101 4555
Fax: +84 28 3910 0750

Deloitte.

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited (“DTTL” hay “Deloitte Toàn cầu”), và mạng lưới các hãng thành viên trên toàn cầu (gọi chung là Tổ chức Deloitte). DTTL và mỗi thành viên trực thuộc là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý, không bị ràng buộc lẫn nhau đối với các bên thứ ba. DTTL và mỗi thành viên trực thuộc chỉ chịu trách nhiệm cho hành vi và thiếu sót của mình, chứ không phải chịu trách nhiệm lẫn nhau. DTTL không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết.

Deloitte Châu Á Thái Bình Dương là một hãng thành viên của Deloitte Toàn cầu. Các thành viên và các đơn vị trực thuộc của Deloitte Châu Á Thái Bình Dương cung cấp dịch vụ cho khách hàng tại hơn 100 thành phố trong khu vực, bao gồm Auckland, Bangkok, Bắc Kinh, Bengaluru, Hà Nội, Hồng Kông, Jakarta, Kuala Lumpur, Manila, Melbourne, Mumbai, New Delhi, Osaka, Seoul, Thượng Hải, Singapore, Sydney, Đài Bắc và Tokyo. Tại các nước thành viên, các hoạt động kinh doanh được thực hiện độc lập bởi các pháp nhân riêng biệt.

Deloitte Việt Nam

Tại Việt Nam, dịch vụ chuyên ngành được cung cấp bởi từng pháp nhân riêng biệt, và chi nhánh của pháp nhân đó, được gọi chung là Deloitte Việt Nam.

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung, do vậy, không một hãng DTTL, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con và các nhân viên của họ được xem là, trong phạm vi nội dung của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những ý kiến, tư vấn về chuyên môn cho người đọc. Trước khi đưa ra bất kỳ một quyết định hay hành động nào có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính hoặc hoạt động kinh doanh, người đọc nên tham khảo ý kiến chuyên gia tư vấn.

Không có tuyên bố, bảo đảm hoặc cam kết nào (rõ ràng hay ngụ ý) được đưa ra về tính chính xác hoặc tính đầy đủ của thông tin trong tài liệu này, và không một hãng thành viên nào thuộc Mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại, tổn thất xảy ra trực tiếp hay gián tiếp do kết quả của việc người đọc sử dụng, công bố, phát tán ra bên ngoài hoặc dựa vào tài liệu này để hành động, không hành động hoặc ra bất kỳ quyết định nào.